TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2023/HS-ST
Ngày: 22 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Long

Ông Trương Văn Nhân

Bà Phùng Thị Hoài Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2023/QĐXXST-HS ngày 01/8/2023 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn K, sinh năm 1962 tại: Lâm Đồng; nơi ĐKHKTT: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông: Nguyễn Văn Q (đã chết) và bà: Phạm Thị G (đã chết); vợ: Hà Thị X; con: 03 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1987. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 1999 bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm Công an tỉnh L (PC14) bắt đi Cưỡng bức lao động.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam và thi hành quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 05/8/2016. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh L. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hồng P – Văn phòng L2 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L; địa chỉ: Số F Tổ B, thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn M (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vũ Thị L, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn G, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (bà L là đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Trung H, Nguyễn Lý Minh S, Nguyễn Lý Minh H1, Nguyễn Thị Ngọc H2, Nguyễn Thị Thúy V và Nguyễn Lục P1 theo Văn bản ủy quyền ngày 26/5/2023 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ chứng thực). Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị X, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người làm chứng:

- Trần Tuấn V1, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số C, tổ C. thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

- Vũ Văn L1, sinh năm 1955; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 05/08/2016, sau khi đi uống rượu về, Nguyễn Văn K đứng ở sân nhà mình tại thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng chửi bới lung tung, sau đó vào nhà lấy 02 con dao (một dao có đặc điểm: dạng dao Thái Lan dài 12cm x2cm, lưỡi dao màu trắng dài 17cm x 5cm; một dao có đặc điểm: dài 39cm, cán dao tròn đường kính 2,5x12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 27cmx7cm) của gia đình rồi cầm trên hai tay đứng ngoài sân tiếp tục lớn tiếng chửi gia đình ông Nguyễn Văn M là hàng xóm sát cạnh nhà của K. Khi đó ông M không có ở nhà mà chỉ có bà Vũ Thị L là vợ ông M ở trong nhà khóa cửa lại.

Nghe tiếng Khiết chửi thì ông Vũ Văn L1 nhà gần đó đi qua khuyên can nhưng K không nghe nên ông L1 đi về. Khiết đứng trước sân phía nhà ông M tiếp tục chửi được một lúc thì ông M chạy xe về. Khi nghe ông M nói " Tao làm gì mà mày quậy tao" thì K đi đến chỗ ông M, hai tay cầm hai dao, sau đó K dùng tay phải cầm dao dài chém loạn xạ từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên về phía ông M, ông M cầm một đoạn gậy tre dài khoảng 80cm đưa lên đỡ thì K tiếp tục dùng dao nhọn đang cầm trên tay trái đâm vào vùng bụng bên phải của ông M làm ông M gục ngã tại chỗ. Nghe tiếng ồn ào ngoài sân, bà Hà Thị X là vợ của Nguyễn Văn K trong nhà chạy ra thấy ông M ngã ra đường thì la lên và cùng hàng xóm xung quanh đưa ông M đi cấp cứu. Ông M tử vong ngay sau đó. Sau khi đâm, chém ông M xong thì K vẫn cầm dao và một đoạn gậy tre đứng ở sân bên nhà của K la hét, chửi bới được một lúc thì bị lực lượng Công an xã L bắt giữ.

Hậu quả ông M bị các vết thương sau:

- 01 vết thương ở bụng phía bên phải ngang rốn, cách rốn phải sang 08cm, cách đường ngang vú xuống 20cm, vết thương hình bầu dục bờ mét sác nằm dọc bụng dài 06cm, phòi ruột và mạc treo ra ngoài, có đoạn hồi trần bị đứt ngang.

- 01 vết cắt da sắc dài 7cm hướng nằm ngang và từ dưới lên trên vùng hông và lưng bên phải (khoảng cách giữa lưng) cách vai xuống 23cm, cách đường giữa lưng sang phải 13cm.

- 01 vết thương cắt đứt da cơ nằm chếch ngang bờ sắc hướng từ trên xuống dưới và từ ngoài vào trong kích thước (4,5 x 1,5) cm.

Kết luận giám định Pháp y số 287/2016/KLPY ngày 29/08/2016 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận nguyên nhân chết của ông Nguyễn Văn M: Trụy tim mạch cấp do vết thương ổ bụng tổn thương gan - Hồi tràng - Đại tràng - Động mạch chủ bụng. (BL 04).

Quá trình khi K cầm con dao đâm, chém ông Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn K cũng bị thương ở đầu đốt 1, ngón 2 tay trái (BL 19)

Trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, gia đình ông Nguyễn Văn M đã chi phí mai táng số tiền: 125.000.000đ (một trăm hai mươi lăm triệu đồng). Gia đình Nguyễn Văn K đã bồi thường số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) cho gia đình ông M. Hiện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường theo quy định pháp luật. (BL 67,120)

Cáo trạng số 33/CT-VKS-P2 ngày 06/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Giết người" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lâm Đồng nêu quan điểm: Giữ nguyên bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K về tội "Giết người". Căn cứ điểm n khoản 1 điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 16 năm đến 18 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn K tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 75.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tiêu hủy các vật chứng sau theo quy định của pháp luật: 01 con dao thái lan mũi nhọn dài 29cm, cán bằng gỗ dài 12cm x 2 cm, lưỡi dào màu trắng dài 17cm x 5 cm. trên dao có dính chất dịch màu nâu đỏ; 01 con dao dài 39cm cán tròn đường kính 2x5cm x 12cm, lưỡi bằng sắt màu đen dài 27cm x 7cm, mũi bằng, có dính chất dịch nâu đỏ; 01 cọc bằng

tre đường kính 3,5cm x 74cm, 01 đầu cọc bằng và 01 đầu nhọn có dính chất dịch mà nâu đỏ; 01 áo thun màu vàng và 01 quần vải màu nâu (BL 91)

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo đã khắc phục được 50 triệu đồng cho gia đình bị hại; bản thân bị cáo có nhiều biểu hiện không bình thường như khai báo không thống nhất, nhiều lúc khai báo lung tung. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Đại diện bị hại: Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định. Về trách nhiệm dân sự, hiện gia đình bị hại đã chi phí mai táng hết 125.000.000 đồng, gia đình bị cáo đã bồi thường được 50.000.000 đồng, đề nghị bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 75.000.000 đồng.

Lời sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tụng tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Trong quá trình điều tra, nhận thấy Nguyễn Văn K có những biểu hiện không bình thường về nhận thức và hành vi như: khai báo lung tung, khai báo không logic nội dung vụ án, trong buồng giam thì hay nói lung tung, không chịu vệ sinh cá nhân, đạp cửa buồng giam, vái lạy không lý do... Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã ra Quyết định trưng cầu Viện Pháp y tâm thần Trung ương B giám định tình trạng tâm thần của bị cáo Nguyễn Văn K.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 465/PYTT-PVPN ngày 18/11/2016 của V2 tình trạng tâm thần của bị cáo Nguyễn Văn K như sau:

Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đương sự bị bệnh rối loạn loạn thần do sử dụng rượu (F10.5-ICD.10).

Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay: Đương sự gây án do hoang tưởng ảo giác chi phối, mất năng lực và điều khiển hành vi.

Xét thấy nguồn gốc bệnh lý của bị cáo Nguyễn Văn K không phải do tự phát sinh tại cơ thể mà là do bị cáo sử dụng rượu, nên làm mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Khoảng 19h ngày 05/8/2016 tại sân nhà của Nguyễn Văn K ở thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Nguyễn Văn K đã có hành vi chửi bới lung tung, sau đó có hành vi dùng tay phải cầm con dao bằng chém loạn xạ trúng vào tay và phần bụng bên phải của ông Nguyễn Văn M. Khi ông M dùng đoạn gậy tre đỡ thì K tiếp tục dùng tay trái đang cầm con dao nhọn tiếp tục đâm trúng vào phần bụng bên phải của ông M. Hậu quả ông Nguyễn Văn M tử vong do trụy tim mạch cấp do vết thương ổ bụng tổn thương gan - Hồi tràng - Đại tràng - Động mạch chủ bụng. Còn K cũng bị thương ở đốt 1, ngón 2 tay trái do K cầm con dao đâm anh M

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết luận giám định pháp y, biên bản thu nhận vật chứng, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đã phạm tội *"Giết người",* cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tình tiết định khung quy định tại n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, bởi lẽ, tính mạng, sức khoẻ, danh dự, nhân phẩm của con người luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến khách thể nói trên một cách trái pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng đều bị pháp luật trừng trị và xử lý. Bị cáo có đủ năng lực hành vi, không vì mâu thuẫn gì mà bị cáo đã sử dụng dao đâm, chém vào cơ thể của bị hại, thể hiện tính côn đồ, phạm tội tới cùng và mong muốn hậu quả chết người xảy ra. Do đó cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung. Vì vậy chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệmhình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã từng bị đi giáo dục tại Trại giam G1. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo cũng đã bồi thường một phần hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm

nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Đối với luận cứ của luật sư thống nhất với tội danh và điều luật của vị đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị áp dụng điểm b, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là không có cơ sở chấp nhận, vì từ khi xảy ra sự việc, bị cáo không bồi thường và cũng không tác động gia đình khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại mà chỉ khắc phục được một phần thiệt hại quá nhỏ so với chi phí thực tế của gia đình bị hại. Bên cạnh đó, do bị cáo sử dụng quá nhiều rượu, không làm chủ và nhận thức được chứ không phải do bị cáo bị bệnh hoặc hạn chế về năng lực hành vi. Vì vậy không chấp nhận luận cứ của luật sư bào chữa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 75.000.000 đồng là chi phí mai táng còn lại. Xét thấy, chi phí này là hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại số tiền trên.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã xử lý các vật chứng theo quy định của pháp luật (BL91) nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo K hiện đã 61 tuổi, thuộc trường hợp người cao tuổi. Vì vậy, miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Giết người".

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2016.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải bồi thường số tiền 75.000.000 (bảy mươi lăm) triệu đồng cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn M (đại diện là bà Vũ Thị L).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn K không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm (người liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan)./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSNDCC tại Tp HCM (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng PV06 CA Lâm Đồng (01);
- Cơ quan CSĐT CA Lâm Đồng (02);
- Cơ quan THAHS CA Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại tạm giam (01);
- Bị cáo (01);
- Đại diện bị hại (01);
- Người liên quan (01);
- Người bào chữa (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Lưu Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Mạnh Hùng